

**Phụ lục 1: Một số nội dung cần lưu ý thực hiện trong hoàn thiện hồ sơ,  
đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh**

**1. VỀ HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM**

1.1. Thực hiện đầy đủ các hồ sơ và biểu mẫu theo quy định tại Bộ tiêu chí của Quyết định 148/QĐ-TTg; ngoài ra cần thực hiện thêm biểu mẫu về **Phương án sản xuất kinh**.

**Danh mục hồ sơ:**

TT	Nội dung	Yêu cầu
<b>I</b>	<b>Hồ sơ do chủ thể chuẩn bị</b>	
1	1.1. Đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP; 1.2. Phương án sản xuất kinh doanh; 1.3. Báo cáo tự đánh giá về sản phẩm; 1.4 Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã;	- Theo mẫu số 1,2,3 kèm Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Mẫu phương án kinh doanh kèm theo
2	Giấy đăng ký kinh doanh	Bản sao có công chứng, chứng minh hoạt động kinh doanh hợp pháp (đối với các đơn vị/cá nhân có đăng ký kinh doanh)
3	Giấy đủ điều kiện sản xuất	Bản sao có công chứng (đối với sản phẩm cần phải có giấy chứng nhận theo quy định hiện hành)
4	Nguồn gốc nguyên liệu, liên kết chuỗi	Bản sao tài liệu: Giấy xác nhận, hợp đồng, hóa đơn... chứng minh việc mua bán nguyên vật liệu, hợp đồng, thỏa thuận liên kết
5	Công bố chất lượng sản phẩm	Bản sao tài liệu, chứng minh chất lượng sản

		phẩm được công bố
6	Phiếu kết quả kiểm tra chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn công bố	Bản sao tài liệu, chứng minh đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm
7	Mã số mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc	Bản sao tài liệu, chứng minh mã, tem, sở hữu thương hiệu...
8	Sở hữu trí tuệ	Giấy chứng nhận đăng ký về sở hữu trí tuệ: nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, kiểu dáng,...
9	Bảo vệ môi trường	Bản sao hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định; hình ảnh minh chứng về thực hiện giải pháp bảo vệ môi trường
10	Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, kiểm soát chất lượng	Bản sao tài liệu: chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chứng minh hệ thống quản lý đạt tiêu chuẩn
11	Kế toán	Bản sao tài liệu, minh chứng hoạt động kế toán của cơ sở
12	Phát triển thị trường, hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại	Bản sao tài liệu: Hợp đồng, cam kết, xác nhận về phân phối sản phẩm, xuất khẩu sản phẩm, hoạt động xúc tiến thương mại...
13	Câu chuyện về sản phẩm	Bản sao tờ rơi, hình ảnh, phim, ghi âm... minh chứng về câu chuyện của sản phẩm
14	Kế hoạch kiểm soát nội bộ	Bản sao kế hoạch kiểm soát nội bộ/Hồ sơ minh chứng về kế hoạch kiểm soát nội bộ
15	Giải thưởng của sản phẩm, bình chọn của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế...	Bản sao tài liệu, minh chứng về các thành tích, giải thưởng, bình chọn...
<b>II</b>	<b>Hồ sơ do UBND cấp xã chuẩn bị</b>	

1	Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về một số tiêu chí	Theo mẫu số 3 kèm theo Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ
III	<b>Hồ sơ do UBND cấp huyện gửi về tỉnh đề nghị đánh giá</b>	
1	Công văn gửi UBND cấp tỉnh đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP	Công văn của UBND huyện/thành phố
2	Tài liệu họp Hội đồng cấp huyện: Báo cáo thẩm định của Tổ tư vấn; Biên bản đánh giá của Hội đồng cấp huyện; Quyết định phê duyệt kết quả chấm điểm.	Bản sao các tài liệu liên quan
3	Hồ sơ, sản phẩm	Hồ sơ, sản phẩm của chủ thể nộp về huyện/thành phố
4	<b>Biên bản kiểm tra cơ sở</b> <i>(nếu có)</i>	Biên bản

**1.2. Tại Biểu số 3. Mẫu báo cáo đánh giá của UBND cấp xã:** Về nội dung đánh giá “*Bản sắc/trí tuệ địa phương: (Đánh giá về đặc điểm và mức độ thể hiện các giá trị về văn hóa, truyền thống (hình ảnh, câu chuyện,...) trên sản phẩm và hồ sơ của sản phẩm)*”: Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào hồ sơ sản phẩm để đánh giá các nội dung: tính xác thực về sản phẩm mang lợi thế, thế mạnh của xã hay không; các thông tin mô tả về sản phẩm (*nội dung mô tả, hình ảnh, câu chuyện sản phẩm*) về thể hiện các giá trị văn hóa, truyền thống, bản sắc hoặc trí tuệ của địa phương có đúng thực tế tại địa phương hay không.

## **2. MỘT SỐ NỘI DUNG QUY ĐỊNH TRONG BỘ TIÊU CHÍ**

**2.1. Bộ sản phẩm:** Gạo, ngũ cốc, hạt sơ chế khác, thuộc Sản phẩm: thực phẩm, Nhóm: thô, sơ chế, do đó, các sản phẩm này không sử dụng khái niệm “nguyên liệu” **do là sản phẩm thô, sơ chế.**

**2.2. Đối với Bộ sản phẩm:** Thịt, thủy sản, trứng, sữa tươi “Yêu cầu: 100% sản phẩm được nuôi trồng; đánh bắt trên địa bàn cấp tỉnh (*không tính phạm vi ngư trường*)”

*đánh bắt*)”: Chỉ tiêu này được quy định rõ là “không tính phạm vi ngư trường đánh bắt”, do đó, tổ chức/cá nhân đánh bắt ở địa phương nào thì được xác định là sản phẩm được đánh bắt trên địa bàn đó.

**2.3. Về tiêu chí Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất:** dấu hiệu (\*) là quy định yêu cầu tối thiểu phải đạt theo từng tiêu chí. Đối với tiêu chí về Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, yêu cầu tối thiểu phải đạt đối với sản phẩm từ 4 sao trở lên là “Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường”. Như vậy, đối với sản phẩm 3 sao, không quy định yêu cầu tối thiểu phải đạt ở tiêu chí này. Vì thế, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện, thành phố căn cứ vào hồ sơ, thực tế sản xuất để đánh giá các nội dung phù hợp theo tiêu chí.

**2.4.** Đối với quy định “*Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của huyện*”: Quy định này nhằm khuyến khích các chủ thể tập trung vào phát triển các sản phẩm gắn với vùng nguyên liệu ở phạm vi cấp huyện, góp phần khai thác tiềm năng, lợi thế, đồng thời đóng góp vào sự phát triển kinh tế của cộng đồng. Do vậy, đối với chỉ tiêu này, Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp huyện, thành phố dựa vào phạm vi vùng nguyên liệu hoặc nguồn gốc sản phẩm (*đối với sản phẩm tươi*) để đánh giá, phân hạng sản phẩm.

**2.5.** Trong Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo Quyết định số 148/QĐ-TTg có đề cập đến 02 khái niệm: “*Chỉ dẫn địa lý*” và “*Chỉ dẫn nguồn gốc địa lý*”, trong đó quy định về chỉ tiêu nguồn gốc ý tưởng sản phẩm: “*Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của huyện, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý*”, điều này được hiểu là, sản phẩm đó sử dụng các dấu hiệu chỉ dẫn về nguồn gốc địa lý của sản phẩm, có thể là chỉ dẫn địa lý, có thể không phải chỉ dẫn địa lý, mà chỉ là dấu hiệu chỉ dẫn về địa điểm sản phẩm đó được tạo ra. Tuy nhiên, đối với quy định ở chỉ tiêu “**Sở hữu trí tuệ**” thì nếu **sản phẩm sử dụng các dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý** mà các dấu hiệu này **đã được Nhà nước bảo hộ** dưới các hình thức: chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, thì chủ thể **bắt buộc phải được quyền sử dụng** (có giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận).

**2.6.** Về quy định: “*...sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng*”: Quy định này được áp dụng đối với các sản phẩm được các chủ thể sáng tạo, phát triển mới (so với các sản phẩm truyền thống) từ nguyên liệu địa phương. Việc quy định yêu cầu 36 tháng nhằm đảm bảo sản phẩm có sự ổn định cả về chất lượng, tiêu chuẩn và thị trường, hạn chế trường hợp “thiếu bền vững” đối với các sản phẩm mới.

### 3. CHẤM ĐIỂM THEO BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM OCOP

#### 3.1. Về yêu cầu tối thiểu phải đạt các cấp độ sao (\*), thực hiện như sau:

- Mỗi một “nội dung yêu cầu tối thiểu phải đạt” đều tương đương với số điểm đánh giá, do đó, sử dụng điểm trung bình của các thành viên Hội đồng để đánh giá tiêu chí đó có đạt yêu cầu tối thiểu hay không.

- Sản phẩm được đánh giá, công nhận đạt sao, phải đảm bảo yêu cầu 100% tiêu chí đạt yêu cầu tối thiểu ở cấp độ sao tương ứng.

**3.2. Tại phiếu chấm điểm sản phẩm của một số Bộ sản phẩm bị thiếu điểm thành phần, mặc dù tại Phần C.** Chất lượng sản phẩm tổng điểm vẫn là 35: Để đảm bảo quyền lợi cho các chủ thể có sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng, đề nghị các Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp huyện, thành phố nghiên cứu, sử dụng điểm quy đổi trên tổng điểm 35, ví dụ cụ thể như sau:

- Tại Phiếu chấm điểm của **Bộ sản phẩm số 11 và số 12**, tổng điểm của Phần C sẽ được tính như sau: Điểm quy đổi = Điểm chấm thực tế của phần C x (35:33). Ví dụ: Điểm chấm thực tế là 22 điểm, thì Điểm quy đổi = 22 x 1,06 = 23,32 điểm.

- Tại Phiếu chấm điểm của **Bộ sản phẩm số 13**, tổng điểm của Phần C sẽ được tính như sau: Điểm quy đổi = Điểm chấm thực tế của phần C x (35:33). Ví dụ, điểm chấm thực tế là 22 điểm, thì Điểm quy đổi = 22 x 1,06 = 23,32 điểm.

*(Các bộ khác nếu bị thiếu điểm thì thống nhất thực hiện theo nguyên tắc tại mục này)*

- Mục 6b, Phiếu chấm điểm **Bộ sản phẩm số 17**, đề nghị sử dụng biểu điểm như sau:

<b>b) Màu sắc</b>	<b>3</b>
<input type="checkbox"/> Màu sắc không phù hợp với đặc tính sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Màu sắc phù hợp với đặc tính sản phẩm****	1
<input type="checkbox"/> Màu sắc đẹp, rất phù hợp với đặc tính sản phẩm	3

- Mục 2b, Phiếu chấm điểm **Bộ sản phẩm số 24 và số 25**, đề nghị sử dụng biểu chấm điểm như sau:

<b>b) Phong cách, ghi nhãn sản phẩm (tem, nhãn gắn trên sản phẩm)</b>	<b>4</b>
---	----------

<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh về sản phẩm chưa đầy đủ	0
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh về sản phẩm đầy đủ	1
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh đầy đủ, thể hiện được câu chuyện sản phẩm ****	3
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh đầy đủ, ấn tượng, thể hiện được câu chuyện sản phẩm, có gắn truy xuất nguồn gốc điện tử*****	4

**Phụ lục 02:**

**BIỂU SỐ 03: PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH**

(Áp dụng cho 01 sản phẩm cụ thể)

**PHẦN I. GIỚI THIỆU**

**I. GIỚI THIỆU TỔNG THỂ**

1. Tên chủ thể (Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ): .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Vốn điều lệ: .....
4. Số lượng thành viên: .....
5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh: .....

**II. TỔ CHỨC NHÂN SỰ**

1. Sơ đồ tổ chức bộ máy(đối với doanh nghiệp, hợp tác xã)  
.....  
.....
2. Chức năng nhiệm vụ các bộ trong sơ đồ tổ chức (ghi rõ từng bộ phận, phòng ban nếu có, kèm các quyết định thành lập phòng, quyết định bổ nhiệm)  
.....  
.....

**PHẦN II. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA DOANH NGHIỆP/HỢP TÁC XÃ/TỔ HỢP TÁC/HỘ KINH DOANH**

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG**

(Tổng quan nhu cầu và xu thế của thị trường về sản phẩm/nhóm sản phẩm)

.....  
.....

**II. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG THAM GIA THỊ TRƯỜNG**

(Đánh giá sơ bộ khả năng tiêu thụ sản phẩm, thế mạnh khi tham gia)

.....

.....

### **III. CĂN CỨ PHÁP LÝ THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG**

Các giấy phép, chứng nhận... hiện hành (về thành lập, điều kiện sản xuất, kinh doanh,...).....

.....

### **PHẦN III. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT, KINH DOANH (3 năm)**

#### **I. PHÂN TÍCH ĐIỂM MẠNH, YẾU, CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC**

1. Điểm mạnh (yếu tố bên trong: Nguyên liệu địa phương, sản phẩm truyền thống...)

.....

.....

2. Điểm yếu (yếu tố bên trong)

.....

.....

3. Cơ hội (yếu tố bên ngoài)

.....

.....

4. Thách thức (yếu tố bên ngoài)

.....

.....

#### **II. PHÂN TÍCH CẠNH TRANH**

(Các đối thủ cạnh tranh với các nội dung: sản phẩm, thị trường, mức độ,...)

.....

.....

#### **III. MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**

(Cần nêu rõ mục tiêu: trung hạn, dài hạn; chiến lược: nhà cung ứng, trồng trọt, sản xuất, kinh doanh, nhân lực,...)

.....

.....

#### **IV. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**



## 1. Hoạt động sản xuất

a) Nguyên liệu (Trồng, chăn nuôi, chế biến, khác,...)

- Tiêu chuẩn áp dụng (nếu có):.....

- Liên kết sản xuất (nếu có):

- Quy mô:

TT	Tên nguyên liệu	Quy mô	Năm gần nhất
1			
2			
....			

b) Thu hái tự nhiên (nếu có)

- Tiêu chuẩn áp dụng: .....

- Quy mô:

TT	Tên nguyên liệu	Quy mô	Thời gian thực hiện

c) Sơ chế (nếu có)

- Tiêu chuẩn, công nghệ áp dụng: .....

- Quy mô:

TT	Tên sản phẩm	Quy mô	Thời gian thực hiện

d) Chế biến

- Tiêu chuẩn, công nghệ áp dụng:.....

- Quy mô:

TT	Tên sản phẩm	Quy mô	Thời gian thực hiện

## 2. Phân phối/bán hàng

a) Bán hàng tại chỗ

- Gian hàng giới thiệu sản phẩm tại doanh nghiệp/HTX/tổ hợp tác/hộ: diện tích .....m<sup>2</sup>

- Sản phẩm giới thiệu và bán:.....

- Nhân lực thực hiện: .....

b) Liên kết các đại lý phân phối(ghi rõ tên tỉnh và số lượng đã có hoặc dự kiến)

- Các đại lý trong tỉnh:

.....

- Các đại lý ngoài tỉnh:

.....

c) Bán hàng qua mạng

- Website (tên website nếu có): .....

- Các sàn thương mại đang bán (nêu rõ):

d) Chính sách giá (giá bán tính trên đơn vị sản phẩm, dịch vụ)

.....

## V. KẾ HOẠCH MARKETING - XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

1. Kế hoạch xúc tiến thương mại

- Kế hoạch tiếp thị được thực hiện tại các thị trường:

.....

.....

- Kế hoạch triển khai:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian</b>
1	Hội thảo			
2	Hội chợ, triển lãm			
3	Tờ rơi			
4	Khuyến mại			
5	Đăng báo			
6	Truyền thanh			
7	Truyền hình			
	...			

## **2. Kế hoạch Marketing**

- Tiếp tục nghiên cứu thị trường: Được thực hiện lồng ghép với hoạt động kinh doanh, phân phối nhằm xác định nhu cầu thị trường

.....

.....

- Phân khúc thị trường: Xác định phân khúc khách hàng doanh nghiệp/hợp tác xã có thể tiếp cận hoặc có thể mạnh.

.....

.....

- Định vị thị trường: Xác định thị trường chủ lực, chiến lược thị trường

.....

.....

- Kế hoạch thực hiện:

.....

.....

- Kiểm soát quá trình thực hiện:

.....

## VI. ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, NHÂN LỰC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN HIỆN TẠI KHÁC

### 1. Cơ sở hạ tầng hiện tại

TT	Tên công trình	Đơn vị tính	Khối lượng (m <sup>2</sup> )
1	Văn phòng làm việc		
	Ban giám đốc		
	Phòng kế toán, hành chính		
2	Nhà xưởng		
2.1	Xưởng sơ chế		
2.2	Làm khô		
	Phòng sấy		
	Sân phơi		
2.3	Xưởng chế biến		
2.4	Khác		
	Hệ thống điện		
	Hệ thống cấp nước		
	Hệ thống xử lý chất thải		
3	Khác....		

### 2. Máy móc, trang thiết bị hiện tại

TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
----	-----------------------	-------------	----------	---------	------------

<b>TT</b>	<b>Tên máy móc, thiết bị</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Đơn giá</b>	<b>Thành tiền</b>

### **3. Nhân lực lao động hiện tại.**

<b>TT</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Mô tả công việc</b>	<b>Số lượng</b>
<b>A</b>	Gián tiếp		
1	Ban giám đốc		
	Giám đốc		
	Phó giám đốc		
2	Bộ phận văn phòng		
	Kế toán trưởng		
	Hành chính - nhân sự		
<b>B</b>	Trực tiếp		
3	Bộ phận kinh doanh		
	Nhân viên kinh doanh		
	Nhân viên dịch vụ		
4	Sản xuất		
	Phụ trách vùng trồng		
	Giám sát vùng		
	Thủ kho		
	Công nhân		
	<b>Tổng cộng</b>		

### **4. Các điều kiện khác (nếu có)**

a) Đất đai

- Mặt bằng khu trung tâm (nhà xưởng, kho bãi): .....
- Khu đồng ruộng; .....
- Khu thu hái tự nhiên: .....

b) Khoa học công nghệ

- Hợp tác với đối tác chuyển giao quy trình công nghệ (đã hợp tác hoặc dự kiến):  
.....  
.....
- Hợp tác với đối tác tư vấn phát triển doanh nghiệp (đã hợp tác hoặc dự kiến):  
.....  
.....

c) Liên kết (đối tác cung cấp nguyên liệu hoặc hợp tác sản xuất, kinh doanh)

.....  
.....

## VI. PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ MỚI CƠ SỞ VẬT CHẤT, BỐ TRÍ NHÂN LỰC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

### 1. Cơ sở hạ tầng cần đầu tư mới

TT	Tên công trình	Đơn vị tính	Khối lượng (m <sup>2</sup> )
1	Văn phòng làm việc		
	Ban giám đốc		
	Phòng kế toán, hành chính		
2	Nhà xưởng		
2.1	Xưởng sơ chế		
2.2	Làm khô		
	Phòng sấy		
	Sân phơi		

<b>TT</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Khối lượng (m<sup>2</sup>)</b>
2.3	Xưởng chế biến		
2.4	Khác		
	Hệ thống điện		
	Hệ thống cấp nước		
	Hệ thống xử lý chất thải		
3	Khác....		

## 2. Máy móc, trang thiết bị cần đầu tư, nâng cấp mới

<b>TT</b>	<b>Tên máy móc, thiết bị</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Đơn giá</b>	<b>Thành tiền</b>

## 3. Nhân lực lao động cần bổ trí thêm

<b>TT</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Mô tả công việc</b>	<b>Số lượng</b>
A	Gián tiếp		
1	Ban giám đốc		
	Giám đốc		
	Phó giám đốc		
2	Bộ phận văn phòng		
	Kế toán trưởng		
	Hành chính - nhân sự		
B	Trực tiếp		

3	Bộ phận kinh doanh		
	Nhân viên kinh doanh		
	Nhân viên dịch vụ		
4	Sản xuất		
	Phụ trách vùng trồng		
	Giám sát vùng		
	Thủ kho		
	Công nhân		
	<b>Tổng cộng</b>		

#### 4. Các điều kiện khác (nếu có)

##### a) Đất đai

- Mặt bằng khu trung tâm (nhà xưởng, kho bãi): .....
- Khu đồng ruộng; .....
- Khu thu hái tự nhiên: .....

##### b) Khoa học công nghệ

- Hợp tác với đối tác chuyên giao quy trình công nghệ (đã hợp tác hoặc dự kiến):  
.....  
.....
- Hợp tác với đối tác tư vấn phát triển doanh nghiệp (đã hợp tác hoặc dự kiến):  
.....  
.....

##### c) Liên kết (đối tác cung cấp nguyên liệu hoặc hợp tác sản xuất, kinh doanh)

.....

## PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

### I. Nguồn vốn hiện tại:

#### 1. Tổng nguồn vốn: Trong đó:

- Vốn hiện có



- Vốn đóng góp của các thành viên
- Vốn vay

## I. PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG VỐN

### 1. Tổng nhu cầu vốn

Tổng nhu cầu vốn của doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ: ..... đồng

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	Tài sản cố định				
1	Xây dựng hạ tầng				
2	Máy móc, trang thiết bị				
3	Khác				
	Thủ tục pháp lý: Đủ điều kiện sản xuất, công bố chất lượng sản phẩm.....				
4	Bao bì nhãn mác, ....				
	Quy trình công nghệ				
B	Vốn lưu động cho 1 chu kỳ sản xuất, kinh doanh				

### 2. Phương án huy động

a) Góp vốn từ các thành viên doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ

Tổng góp vốn từ các thành viên: ..... đồng

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tiền (triệu đồng)
1			
2			
....			
....			

b) Vay vốn (nếu có)

Tổng vay vốn: ..... đồng

<b>TT</b>	<b>Đối tượng vay</b>	<b>Phương thức vay</b>	<b>Số tiền (triệu đồng)</b>
	Ngân hàng		
	Vay cá nhân		
	Vay khác		

c) Nguồn kinh phí đề nghị hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

<b>TT</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Ghi chú</b>
1	.....đ	Vd: Mua máy A.....	
2			
3			

## **II. PHƯƠNG ÁN DOANH THU, CHI PHÍ, LỢI NHUẬN TRONG 03 NĂM ĐẦU**

### **1. Tổng doanh thu**

Tổng doanh thu trong 3 năm đầu: .....đồng, tổng hợp chi tiết qua bảng sau:

<b>TT</b>	<b>Sản phẩm, dịch vụ</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Giá (đồng/đvt)</b>	<b>Thành tiền (đồng)</b>
1					
2					
3					
....					

### **2. Tổng chi phí**

Tổng chi phí trong 3 năm đầu:.....đồng, tổng hợp chi tiết qua bảng sau:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Giá (đồng/đvt)</b>	<b>Thành tiền(đồng)</b>
<b>A</b>	<b>Tài sản cố định</b>				
<b>B</b>	<b>Chi phí sản xuất kinh doanh (3 năm)</b>				
<b>1</b>	<b>Chi phí sản xuất</b>				
	Nguyên liệu				
	Phụ liệu				
	Bao bì nhãn				
	Năng lượng				
	Nhân công				
	Quản lý				
<b>2</b>	<b>Chi phí bán hàng</b>				
	Vận chuyển				
	Chiết khấu				
	Bao bì phụ				
	Nhân công				
	Quản lý				

### **3. Lợi nhuận dự kiến**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thành tiền (đồng)</b>
1	Tổng doanh thu	
2	Tổng chi phí	
3	Lợi nhuận trước thuế	
4	Lợi nhuận sau thuế	

### **III. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH KHÁC**

**1. Các quỹ tín dụng** (Hội nông dân, phụ nữ, liên minh hợp tác xã,... ghi rõ tên tổ chức và số tiền dự kiến)

.....  
.....

- Vay vốn từ các quỹ đầu tư (ví dụ: quỹ đầu tư phát triển tỉnh,....., ghi rõ tên tổ chức và số tiền dự kiến)

.....  
.....

**2. Thuê tài chính**

- Thuê nhà xưởng: .....

- Liên kết sản xuất: .....

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....  
- .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
DOANH NGHIỆP/HỢP TÁC XÃ**

*(Ký, đóng dấu và ghi họ tên)*